

Số: 2132/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn
Dự án: Xây dựng mới Trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương
(Trường THPT Bùi Thị Xuân)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế

xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4796/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mới Trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân);

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1296/TTr-SGDĐT ngày 20/5/2024; Báo cáo số 300/BC-SKHĐT ngày 07/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tổng hợp trình duyệt dự án đầu tư xây dựng và kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn Dự án: Xây dựng mới Trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn Dự án: Xây dựng mới Trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân), với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. Phê duyệt Dự án

1. Tên dự án: Xây dựng mới Trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân).

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định.

5. Mục tiêu đầu tư dự án: Việc đầu tư xây dựng công trình nhằm đảm bảo cơ sở vật chất cho việc tách trường, giảm tải cho Trường THPT Hùng Vương và đảm bảo tiêu chuẩn Trường THPT đạt chuẩn quốc gia.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Công trình có diện tích khoảng 1,566ha (15.666,9m²) và có giới cận: Phía Bắc giáp đường quy hoạch ĐS1, phía Nam giáp đường quy hoạch ĐS3, phía Đông giáp đường quy hoạch ĐS8, phía Tây giáp đường quy hoạch ĐS6 (*thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn*):

6.1. Nhà 03 tầng 30 phòng học, các phòng bộ môn, chức năng, thư viện, và khối hiệu bộ:

- Công trình có quy mô 03 tầng nổi, chiều cao công trình 12,5m so với cốt 0,00; nền cao 0,95m so với cốt sân; diện tích xây dựng khoảng 1.716,8m²; tổng diện tích sàn khoảng 4.917,2m².

- Móng nông (*băng 1 phương*) bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) đặt trên nền tự nhiên, móng tường xây đá chẻ; tường xây gạch không nung; hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) chịu lực; mái bê tông cốt thép phía trên lợp tôn, vì kèo, xà gồ thép.

- Nền, sàn lát gạch ceramic; nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt. Toàn bộ công trình trát vữa xi măng và sơn không bả 01 nước lót 02 nước phủ; tường khu vệ sinh ốp gạch ceramic, đóng trần thạch cao khung nổi hoàn thiện. Hệ thống cửa bằng nhôm kính sơn tĩnh điện; bậc cấp sành, cầu thang lát đá granite.

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cấp thoát nước, chống sét và hệ thống PCCC toàn nhà.

6.2. Tường rào, cổng ngõ, nhà bảo vệ, cột cờ, bể nước ngầm PCCC và sinh hoạt, nhà đặt máy bơm:

- Tường rào cổng ngõ: Gồm 01 cổng chính phía Nam trên đường ĐS3 rộng khoảng 28m và 01 cổng phụ phía Bắc trên đường ĐS1 rộng khoảng 28m, tổng chiều dài tường rào cổng ngõ 518,3m; kết cấu móng, trụ, giằng bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) chịu lực; tường rào xây gạch không nung cao 2,15m; sơn nước không bả matic, cổng bằng sắt hộp sơn dầu.

- Nhà bảo vệ: Công trình có quy mô 01 tầng, chiều cao công trình 3m so với cốt 0,00; nền cao 0,3m so với cốt sân; diện tích sàn 9m².

- Móng nông (đơn) bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) đặt trên nền tự nhiên, móng tường xây đá chẻ; tường xây gạch không nung; hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) chịu lực; mái bê tông cốt thép, quét chống thấm.

- Nền lát gạch ceramic. Toàn bộ công trình trát vữa xi măng và sơn không bả 01 nước lót 02 nước phủ. Hệ thống cửa bằng nhôm kính sơn tĩnh điện.

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thoát nước mưa.

- Cột cờ: Kết cấu móng bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) đặt trên nền tự nhiên, chân đế ốp đá granite, trụ cờ bằng ống inox.

- Bể nước ngầm PCCC và sinh hoạt: Kích thước (4x11,5x2,35)m; dung tích bể khoảng 71,7m³; bể dạng bán ngầm đặt trên nền đất tự nhiên, kết cấu vách, khung bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (M250) chịu lực. Mặt bể có cao trình cao hơn 1m so với cốt tham cở.

- Nhà đặt máy bơm (*đặt trên Bể nước ngầm PCCC và sinh hoạt*): Công trình có quy mô 01 tầng nổi; chiều cao công trình 3m so với cốt 0,00 (*mặt bản nắp bể nước*), diện tích sàn 16m²; tường xây gạch không nung; hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (M250) chịu lực. Mái bê tông cốt thép, quét chống thấm. Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thoát nước mưa.

6.3. Sân đường nội bộ, hệ thống cấp điện ngoài nhà, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà và hệ thống PCCC ngoài nhà:

- Sân, đường nội bộ: Tổng diện tích sân, đường nội bộ khoảng 5.312,5m²; giai đoạn đầu xây dựng khoảng 3.808,9m²; san nền đầm chặt, đổ bê tông cấp độ bền B15 (M250) hoàn thiện.

- Hệ thống cấp điện ngoài nhà: Nguồn điện lấy từ trạm biến áp khu vực (*thuộc dự án xây dựng khu dân cư quy hoạch*), dây dẫn điện chính 0,4kV đặt ngầm, cung cấp điện đến từng hạng mục trong công trình.

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt, nước chữa cháy: Nguồn nước lấy từ ống cấp nước sinh hoạt khu vực (*thuộc dự án xây dựng khu dân cư quy hoạch*), sau đó dẫn ống ngầm cung cấp đến từng hạng mục trong công trình.

- Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt sau khi được xử lý trong các bể tự hoại, thoát ra ngoài công trình theo hệ thống ống thoát riêng, được đấu nối với hố ga thoát nước sinh hoạt chung bên ngoài công trình (*thuộc dự án xây dựng khu dân cư quy hoạch*).

- Hệ thống thoát nước mưa: Nước mưa bên trong công trình theo hệ thống hố ga thu nước mặt, mương kín dẫn nước được đấu nối với hố ga thoát nước mưa chung bên ngoài công trình (*thuộc dự án xây dựng khu dân cư quy hoạch*).

6.4. Thiết bị bàn ghế cho phòng học, phòng bộ môn, chức năng, thư viện, khối hiệu bộ và thiết bị PCCC cho công trình:

- Cung cấp bàn ghế cho các phòng học, phòng bộ môn, chức năng, thư viện và khối hiệu bộ.

- Cung cấp các máy bơm chữa cháy và máy bù áp.

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng dự án tổng hợp theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi do Công ty TNHH Kỹ thuật xây dựng Bình Định lập, được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 71/SXD-QLXDTĐ ngày 10/05/2023)

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Kỹ thuật xây dựng Bình Định.

8. Địa điểm xây dựng: Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

9. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình dân dụng; dự án nhóm C; công trình cấp III.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

- Danh mục Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án do đơn vị tư vấn lập được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 71/SXD-QLXDTĐ ngày 10/05/2023.

11. Tổng mức đầu tư dự án: 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng).

Trong đó:

| | | | |
|----------------------------------|---|----------------|-------|
| - Chi phí xây dựng | : | 30.135.490.000 | đồng; |
| - Chi phí thiết bị | : | 4.421.656.000 | đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 886.456.000 | đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : | 2.448.274.000 | đồng; |
| - Chi phí khác | : | 419.547.000 | đồng; |
| - Chi phí dự phòng | : | 1.688.577.000 | đồng. |

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024-2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Thực hiện theo Quyết định số 4796/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: Nguồn vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Nội dung khác:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định nêu tại Văn bản số 71/SXD-QLXDTĐ ngày 10/5/2023. Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác và thực hiện đầy đủ các nội dung đã giải trình, cam kết tại Văn bản số 1232/SGDDĐT-KHTC ngày 13/5/2024; thực hiện công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; báo cáo định kỳ theo quy định.

II. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đối với các gói thầu tư vấn thuộc Dự án)

1. Chủ đầu tư/bên mời thầu: Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Phần công việc đã thực hiện:

Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn khảo sát địa chất: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c. Phần công việc tổ chức lựa chọn nhà thầu:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo của Dự án và công tác lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu tư vấn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K9.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TƯ VẤN
Dự án: Xây dựng mới trường THPT để giảm tải trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân)
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (1.000 đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu |
|-----|------------------------|---|--------------------------------------|---------------------------|--|-----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|---|---------------|------------------------------|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | |
| 1 | Sở Giáo dục và Đào tạo | Tư vấn lập E-HSMT và phân tích, đánh giá E-HSDT nhà thầu tư vấn quản lý dự án | Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT | 7.233 | Theo Quyết định số 4796/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 60 ngày |
| 2 | | Tư vấn lập E-HSMT và phân tích, đánh giá E-HSDT thiết kế bản vẽ thi công và dự toán | Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT | 6.751 | | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 60 ngày |
| 3 | | Tư vấn quản lý dự án | Quản lý dự án | 886.456 | | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn hai túi hồ sơ | 60 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | Theo tiến độ thực hiện dự án |

| | | | | | | | | | | | |
|---|------------------------------------|---|---|---------|---|--|---|---------|-----------------|-------------|---------|
| 4 | Sở Giáo dục và Đào tạo | Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công | Thiết kế bản vẽ thi công công trình | 827.330 | Theo Quyết định số 4796/QĐ- UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn hai túi hồ sơ | 60 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 30 ngày |
| 5 | | Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán | Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán | 122.866 | | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 30 ngày |
| 6 | | Thẩm định giá thiết bị | Thẩm định giá thiết bị | 23.976 | | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 15 ngày |
| 7 | | Chi phí kiểm toán độc lập | Chi phí kiểm toán độc lập | 215.482 | | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Tháng 6/2024 | Trọn gói | 15 ngày |
| Tổng cộng giá trị các gói thầu: 2.090.094.000 đồng <i>(Hai tỷ, không trăm chín mươi triệu, không trăm chín mươi bốn nghìn đồng)</i> | | | | | | | | | | | |